

MOŽNOSTI MONTÁŽE TOPNÝCH PŘÍRUBOVÝCH JEDNOTEK ŘADY TPK

Typ	TPK 150-8/2,2 kW	TPK 150-8/ 3,3 kW	TPK 168-8/2,2 kW	TPK 168-8/ 3,3 kW	TPK 210-12/2,2 kW	TPK 210-12/3,3 kW	TPK 210-12/6,6 kW	TPK 210-12/9 kW	TPK 210-12/12 kW
OKCE 160 S	-	-	-	-	▲	▲	▲	-	-
OKCE 200 S	-	-	-	-	▲	▲	▲	-	-
OKCE 250 S	-	-	-	-	▲	▲	▲	-	-
OKCE 300 S	-	-	-	-	▲	▲	▲	▲	▲
OKCE 500 S	-	-	-	-	▲	▲	▲	▲	▲
OKC 160 NTR/BP	-	-	▲	-	-	-	-	-	-
OKC 200 NTR/BP	-	-	▲	-	-	-	-	-	-
OKC 200 NTRR/BP	-	-	▲	-	-	-	-	-	-
OKC 300 NTR/BP	-	-	-	-	▲	▲	▲	-	-
OKC 300 NTRR/BP	-	-	-	-	▲	▲	▲	-	-
OKC 500 NTR/BP	-	-	-	-	▲	▲	▲	-	-
OKC 500 NTRR/BP	-	-	-	-	▲	▲	▲	-	-
OKC 300 NTR/HP	▲	▲	-	-	-	-	-	-	-
OKC 500 NTR/HP	▲	▲	-	-	-	-	-	-	-
OKC 400 NTRR/HP/SOL	▲	▲	-	-	-	-	-	-	-
OKC 500 NTRR/HP/SOL	▲	▲	-	-	-	-	-	-	-

Typ	TPK 210-12/2,2 kW	TPK 210-12/3,3 kW	TPK 210-12/6,6 kW	TPK 210-12/9 kW	TPK 210-12/12 kW
NAD 500 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NAD 750 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NAD 1000 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NAD 500 v3	▲	▲	▲	▲	▲
NAD 750 v3	▲	▲	▲	▲	▲
NAD 1000 v3	▲	▲	▲	▲	▲
NAD 500 v4	▲	▲	▲	-	-
NAD 750 v4	▲	▲	▲	▲	▲
NAD 1000 v4	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 500/140 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 750/140 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 1000/140 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 500/200 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 750/200 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 1000/200 v1	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 500/140 v2	▲	▲	▲	-	-
NADO 750/140 v2	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 1000/140 v2	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 300/20 v11	▲	▲	▲	-	-
NADO 400/20 v11	▲	▲	▲	-	-
NADO 750/25 v11	▲	▲	▲	▲	▲
NADO 1000/25 v11	▲	▲	▲	▲	▲

▲ lze montovat
- nelze montovat